

Số: 04/2025/QĐST -HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Anh

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2025/TLST - HNGĐ ngày 05/3/2025 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 03/2025/QĐST - HNGĐ ngày 20/3/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú hiện nay: Phòng 11, tầng 9, số F, đường T, quận T thành phố Đ, Đài Loan (Trung Quốc)

Người đại diện theo uỷ quyền chị H là:

- Bà Nguyễn Thị H1, CCCD số: 040199004965;

Địa chỉ thường trú: xóm H, xã H, huyện Đ, tỉnh Nghệ An Địa chỉ liên hệ: 90 phố T, phường Y, quận C, TP Hà Nội;

- Ông Nguyễn Đức T, CCCD số: 079095021370

Địa chỉ thường trú: 4 Đ, Phường C, Quận C, TP Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: Số B N, Phường A, quận B, TP Hồ Chí Minh

2. Anh Lê Văn L, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: Ấp D, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Ban đầu, vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi vã nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, cả hai không hòa hợp về tính cách dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hai bên cũng đã nhiều lần cho nhau cơ hội, cố gắng để vợ chồng hàn gắn mâu thuẫn, cũng nghĩ vì con chung mà cố gắng hàn gắn mối quan hệ nhưng chính những mâu thuẫn và bất đồng về suy nghĩ, lối sống nên vợ chồng không thể hoà hợp dù cho được hai bên gia đình động viên, khuyên bảo nhưng vẫn không có kết quả, điều này ảnh hưởng đến cuộc sống của hai vợ chồng. Anh, chị đã ly thân từ 2011 đến nay. Sau đó để phát triển kinh tế nên chị Nguyễn Thị H đã xuất cảnh sang Đài Loan (Trung Quốc) theo diện xuất khẩu lao động từ năm 2016. Do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng càng ngày càng phai nhạt, mối quan hệ không thể hàn gắn. Nay nhận thấy hôn nhân đã rơi vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân trên thực tế không đạt được, nên chị H và anh L đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giải quyết cho anh, chị được ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L có 01 con chung là cháu Lê Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 11/10/2006. Cháu T1 hiện đã thành niên, có công việc riêng, có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị H và anh L không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp chị H và anh L vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đảm bảo đúng quy định.

Về nội dung: Các yêu cầu ghi nhận sự thoả thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận các thoả thuận của chị H và anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị H đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan (Trung Quốc) nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh, chị.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hợp pháp. Nay anh, chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly

hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên công nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L có 01 con chung là cháu Lê Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 11/10/2006. Cháu T1 hiện đã thành niên nên không yêu cầu Toà án giải quyết về nuôi con và cấp dưỡng.

[2.3] Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Các nội dung thoả thuận trên của chị H và anh L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật; Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1,3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L có 01 con chung là cháu Lê Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 11/10/2006. Cháu T1 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H2 tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000559 ngày 27/02/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. (Chị H2 đã nộp đủ lệ phí).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã Thiệu Viên, H Thiệu Hóa, T. Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đã ký

Trương Thị Anh

